**ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

 **TỈNH SÓC TRĂNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-UBND *Sóc Trăng, ngày tháng năm 2022*

 Dự thảo

**BÁO CÁO**

## Tình hình thực hiện nhiệm vụ thu - chi ngân sách ngân sách địa phương tỉnh Sóc Trăng năm 2022 và dự toán ngân sách địa phương, phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2023, kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 03 năm 2023 – 2025

**––––––––––––––––––––**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ,

Căn cứ Quyết định số 2047/QĐ-TTg ngày 03/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Thông tư số 47/2022/TT-BTC ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2023-2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ thu – chi ngân sách địa phương tỉnh Sóc Trăng năm 2022 và dự toán ngân sách địa phương, phương án phân bổ ngân sách năm 2023, kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 03 năm 2023 -2025, cụ thể như sau:

**Phần thứ nhất**

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THU - CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG TỈNH SÓC TRĂNG NĂM 2022**

Thực hiện Quyết định số 2047/QĐ-TTg ngày 03/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; Quyết định số 2048/QĐ-TTg ngày 03/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2021; Quyết định số 2329/QĐ-BTC ngày 07/12/2021 của Bộ Tài chính về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng nhiệm vụ thu, chi ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Sóc Trăng năm 2022 và được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 160/NQ-HĐND ngày 08/12/2021.

Trong quá trình quản lý, điều hành dự toán thu - chi ngân sách địa phương năm 2022, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các ngành, các cấp xây dựng kế hoạch, đề ra các biện pháp thực hiện phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ thu, chi ngân sách năm 2022 của các cấp chính quyền địa phương, với kết quả đạt được như sau:

**I. Phần thu:** Ước tổng thu ngân sách nhà nước năm 2022 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng là 4.770 tỷ đồng, vượt 15,86% so với dự toán; trong đó:

**Thu nội địa** là 4.730 tỷ đồng, vượt 17,75% dự toán. Trong đó thu cân đối ngân sách địa phương được hưởng là 4.505 tỷ ; trừ nguồn thu tiền sử dụng đất và thu từ hoạt động xổ số kiến thiết, thì thu cân đối ngân sách địa phương được hưởng là 2.491 tỷ (đạt 115,24% dự toán).

Trong các khoản thu nội địa có 02 nguồn thu để dành chi đầu tư phát triển thực hiện đạt và vượt dự toán, cụ thể:

(1) Thu tiền sử dụng đất, ước thực hiện là 421 tỷ đồng, vượt 68,40% so với dự toán.

(2) Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết, ước thực hiện là 1.593 tỷ đồng, đạt 113,81% so với dự toán.

Ngoài ra có 02 nguồn thu tác động lớn đến thu cân đối ngân sách địa phương, cụ thể:

(1) Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, ước thực hiện 55,7 tỷ đồng, đạt 278,5% so với dự toán;

(2) Thu từ khu vực ngoài quốc doanh, ước thực hiện 1.221 tỷ đồng, vượt 6,18% dự toán.

Đối với cấp huyện: Ước 11/11 địa phương thu đạt và vượt dự toán năm 2022, góp phần hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước trên địa bàn toàn tỉnh Sóc Trăng.

**2. Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu** là 40 tỷ đồng, đạt 40% so với dự toán.

**II. Phần chi:**

 Ước tổng chi ngân sách địa phương: 12.197 tỷ 757 triệu đồng, đạt 100% so với dự toán (không bao gồm chi từ khoản kết dư và chuyển nguồn năm 2021 mang sang và các nguồn bổ sung của ngân sách Trung ương ngoài dự toán đầu năm), trong đó:

- Chi thường xuyên là 7.677 tỷ 238 triệu đồng, đạt 100,00% dự toán.

- Chi nguồn dự phòng ngân sách tỉnh: Năm 2022, dự phòng ngân sách địa phương được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt là 206 tỷ 185 triệu đồng, trong đó dự phòng ngân sách tỉnh là 109 tỷ 093 triệu đồng.

**III. Tình hình huy động vốn:**

**1. Vay lại vốn vay nước ngoài của Chính phủ:**

a) Số dư nợ vay lại của Chính phủ đầu năm 2022 để thực hiện các dự án là 147 tỷ 475 triệu đồng, gồm:

- Dự án chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững đồng bằng sông Cửu Long (WB9) - Tiểu dự án Đầu tư hạ tầng kỹ thuật phục vụ chuyển đổi sản xuất phù hợp với điều kiện sinh thái để thích ứng với biến đổi khí hậu và nâng cao sinh kế người dân khu vực Cù Lao Dung, là 86 tỷ 569 triệu đồng.

- Dự án Mở rộng nâng cấp đô thị Việt Nam - Tiểu dự án thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, là 60 tỷ 906 triệu đồng.

b) Kế hoạch vốn vay lại năm 2022: 112 tỷ 556 triệu đồng.

- Dự án chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững đồng bằng sông Cửu Long (WB9) - Tiểu dự án Đầu tư hạ tầng kỹ thuật phục vụ chuyển đổi sản xuất phù hợp với điều kiện sinh thái để thích ứng với biến đổi khí hậu và nâng cao sinh kế người dân khu vực Cù Lao Dung, số tiền là 32 tỷ 870 triệu đồng.

- Dự án Mở rộng nâng cấp đô thị Việt Nam - Tiểu dự án thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng số tiền là 79 tỷ 686 triệu đồng.

c) Dự kiến giải ngân vốn vay lại năm 2022: 62 tỷ 380 triệu đồng.

- Dự án chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững đồng bằng sông Cửu Long (WB9) - Tiểu dự án Đầu tư hạ tầng kỹ thuật phục vụ chuyển đổi sản xuất phù hợp với điều kiện sinh thái để thích ứng với biến đổi khí hậu và nâng cao sinh kế người dân khu vực Cù Lao Dung, là 32 tỷ 870 triệu đồng.

- Dự án Mở rộng nâng cấp đô thị Việt Nam - Tiểu dự án thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, là 29 tỷ 564 triệu đồng.

d) Dự kiến trả nợ vốn vay lại: 12 tỷ 282 triệu đồng

- Dự án chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững đồng bằng sông Cửu Long (WB9) - Tiểu dự án Đầu tư hạ tầng kỹ thuật phục vụ chuyển đổi sản xuất phù hợp với điều kiện sinh thái để thích ứng với biến đổi khí hậu và nâng cao sinh kế người dân khu vực Cù Lao Dung là 9 tỷ 195 triệu đồng.

- Dự án Mở rộng nâng cấp đô thị Việt Nam - Tiểu dự án thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng là 3 tỷ 087 triệu đồng.

đ) Dự kiến dư nợ vốn vay lại đến cuối năm 2022 là 247 tỷ 749 triệu đồng, chiếm 38,32% so mức dư nợ vay tối đa của ngân sách địa phương, gồm:

- Dự án chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững đồng bằng sông Cửu Long (WB9) - Tiểu dự án Đầu tư hạ tầng kỹ thuật phục vụ chuyển đổi sản xuất phù hợp với điều kiện sinh thái để thích ứng với biến đổi khí hậu và nâng cao sinh kế người dân khu vực Cù Lao Dung, là 110 tỷ 244 triệu đồng.

- Dự án Mở rộng nâng cấp đô thị Việt Nam - Tiểu dự án thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, là 137 tỷ 505 triệu đồng.

**IV. Số dư Quỹ dự trữ tài chính:**

Số dư Quỹ Dự trữ tài chính đầu năm 2022 là 284 tỷ 051 triệu đồng; phát sinh trong năm số tiền 02 tỷ 767 triệu đồng (trích lập quỹ và tiền lãi hằng tháng); số chi, số chi kinh phí phục vụ phòng chống dịch Covid-19 số tiền 45 tỷ 738 triệu đồng, số tiền Quỹ dự trữ tài chính hiện nay còn 241 tỷ 080 triệu đồng.

**V. Nhận xét, đánh giá việc thực hiện các giải pháp theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh:**

Ủy ban nhân dân tỉnh đã nghiêm túc thực hiện các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội và điều hành dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 07/01/2022 của Chính phủ; Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Tỉnh ủy Sóc Trăng về mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị năm 2022; Nghị quyết số 159/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về phát triển kinh tế - xã hội năm 2022. Thực hiện quyết liệt, linh hoạt, hiệu quả “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe nhân dân, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong trạng thái bình thường mới. Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả các chính sách để kích thích tổng cầu phù hợp, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng. Tuy nhiên, điều kiện nguồn thu ngân sách địa phương còn nhiều hạn chế, nhất là ảnh hưởng của dịch Covid-19, hạn hán xâm nhập mặn, sạt lở bờ sông, nên công tác điều hành thu, chi và cân đối ngân sách địa phương gặp nhiều khó khăn. Trong điều kiện khó khăn đó, tỉnh vẫn đảm bảo nhiệm vụ chi đáp ứng những nhiệm vụ chính trị, chủ trương quan trọng theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh như: tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, thích ứng với biến đổi khí hậu, ...Đồng thời đảm bảo được nguồn cho các nội dung chi theo thời điểm như: Đảm bảo an ninh quốc phòng, công tác diễn tập khu vực phòng thủ; các đề án đào tạo, cử tuyển, thu hút cán bộ; phòng, chống khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh đặc biệt là công tác phòng, chống dịch và hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng do dịch bệnh Covid-19 ;...góp phần đáng kể trong việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh quốc phòng năm 2022.

**Phần thứ hai**

**DỰ TOÁN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG, PHƯƠNG ÁN PHÂN BỔ NGÂN SÁCH CẤP TỈNH NĂM 2023:**

**I. Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2023:**

Tổng dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh là 4.453 tỷ đồng, tăng 8,16% so với dự toán năm 2022; trong đó:

1. Dự toán thu nội địalà 4.420 tỷ đồng, tăng 10,03% so dự toán năm 2022, bao gồm:

- Thu từ doanh nghiệp nhà nước trung ương : 110 tỷ đồng;

- Thu từ doanh nghiệp nhà nước địa phương : 32,5 tỷ đồng;

- Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: 32,5 tỷ đồng;

- Thu từ khu vực ngoài quốc doanh: 1.245 tỷ đồng;

- Thuế thu nhập cá nhân: 452 tỷ đồng;

- Thu tiền sử dụng đất: 300 tỷ đồng;

- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 04 tỷ đồng;

- Thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước : 30 tỷ đồng;

- Thuế bảo vệ môi trường : 280 tỷ đồng;

- Thu lệ phí trước bạ: 190 tỷ đồng;

- Thu phí và lệ phí : 66 tỷ đồng, trong đó: phí, lệ phí do cơ quan trung ương thực hiện là 30 tỷ đồng;

- Thu khác ngân sách: 90 tỷ đồng, trong đó, ngân sách Trung ương hưởng các khoản thu xử phạt vi phạm hành chính là 60 tỷ đồng;

- Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết: 1.583 tỷ đồng;

- Thu cấp quyền khai thác khoáng sản : 02 tỷ đồng;

- Thu cổ tức, lợi nhuận được chi sau thuế địa phương được hưởng 100%: 03 tỷ đồng;

2. Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu: 33 tỷ đồng;

**II. Dự toán thu ngân sách địa phương năm 2023**:

Tổng dự toán thu ngân sách địa phương là 14.400 tỷ 362 triệu đồng; trong đó, thu cân đối ngân sách địa phương là 10.309 tỷ 263 triệu đồng, bao gồm:

1. Thu cân đối ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp là 4.243 tỷ 720 triệu đồng, tăng 11,34% so dự toán năm 2022 (đã loại trừ nguồn thu thuế bảo vệ môi trường đối với hàng hóa nhập khẩu, nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông, lĩnh vực thuế, lĩnh vực quản lý thị trường và lĩnh vực khác – phần ngân sách Trung ương được hưởng và khoản phí, lệ phí của Trung ương).

2. Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương là 10.156 tỷ 642 triệu đồng, tăng 23,21% so với dự toán năm 2022.

*Bao gồm:*

- Thu bổ sung cân đối: 6.810 tỷ 525 triệu đồng, chiếm 60,58% so tổng chi ngân sách địa phương trong cân đối (11.242 tỷ 845 triệu đồng);

- Thu bổ sung có mục tiêu là 3.346 tỷ 117 triệu đồng.

**III. Dự toán chi ngân sách địa phương năm 2023:**

Phương án phân bổ dự toán chi trong cân đối ngân sách địa phương được xây dựng trên các cơ sở:

- Đảm bảo trong phạm vi dự toán Thủ tướng Chính phủ giao; trong đó phải bố trí không được thấp hơn mức Chính phủ giao của các khoản chi có tính bắt buộc như: chi đầu tư phát triển trong cân đối, chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo - dạy nghề, sự nghiệp khoa học và công nghệ, trích lập quỹ dự trữ tài chính, dự phòng ngân sách và chi chương trình mục tiêu.

- Thực hiện phân cấp quản lý ngân sách và định mức phân bổ chi thường xuyên năm 2023 theo quy định tại Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg ngày 10/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đảm bảo đầy đủ các chế độ, chính sách, an sinh xã hội, tiền lương, các khoản phụ cấp lương, phụ cấp ưu đãi ngành giáo dục, y tế; các chế độ phụ cấp nghề, phụ cấp ngành nghề đặc thù khác và các chế độ chính sách tài chính hiện hành tính theo mức lương cơ sở là 1.490.000 đồng/tháng.

**1. Dự toán chi ngân sách địa phương:**

Năm 2023 là năm thứ hai thời kỳ ổn định, dự toán chi ngân sách địa phương được xác định như sau:

Tổng dự toán chi ngân sách địa phương bằng (=) dự toán thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp là 4.243 tỷ 720 triệu đồng cộng (+) số thu bổ sung cân đối và dự toán chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu của ngân sách Trung ương là 10.156 tỷ 642 triệu đồng cộng (+) số vay từ nguồn Chính phủ vay về cho vay lại là 188 tỷ 600 triệu đồng.

Thực hiện nguyên tắc nêu trên thì tổng dự toán chi ngân sách địa phương năm 2023 của tỉnh Sóc Trăng là 14.588 tỷ 962 triệu đồng và được cơ cấu theo 02 nội dung chi như sau: (i) Chi trong cân đối 11.242 tỷ 845 triệu đồng; (ii) Chi Chương trình mục tiêu: 3.346 tỷ 117 triệu đồng, cụ thể như sau:

**2. Dự toán chi ngân sách địa phương trong cân đối là 11.242 tỷ 845 triệuđồng (tăng 7,56% so với dự toán năm 2022), gồm:**

a) Chi đầu tư phát triển trong cân đối là 2.885 tỷ 957 triệu đồng, tăng 12,38% so với dự toán năm 2022, trong đó:

- Chi xây dựng cơ bản theo phân cấp là 814 tỷ 357 triệu đồng, tăng 5,10% so với dự toán năm 2022.

- Chi đầu tư từ khoản thu tiền sử dụng đất là 300 tỷ đồng, tăng 20,00% so với dự toán năm 2022.

- Chi từ khoản thu xổ số kiến thiết là 1.583 tỷ đồng, tăng 13,07% so với dự toán năm 2022.

- Bội chi ngân sách địa phương để thực hiện các dự án từ nguồn vốn vay lại của Chính phủ là 188 tỷ 600 triệu đồng, tăng 31,80% so với dự toán năm 2022.

b) Chi thường xuyên là 8.134 tỷ 803 triệu đồng, tăng 5,96% so với dự toán năm 2022, bao gồm một số nhiệm vụ chi như sau:

- Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo - dạy nghề là 3.480 tỷ 698 triệu đồng, tăng 5,48% so với dự toán năm 2022.

- Các khoản chi thường xuyên còn lại là 4.654 tỷ 105 triệu đồng, tăng 7,17% so dự toán năm 2022 (bao gồm nguồn tiết kiệm chi thường xuyên để thực hiện cải cách tiền lương), trong đó:

+ Chi bảo vệ đất trồng lúa theo Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ là 144 tỷ 120 triệu đồng, bằng dự toán chi năm 2022.

+ Chi thực hiện chính sách phát triển giáo dục mầm non theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP là 24 tỷ 810 triệu đồng, bằng 60,42% so với dự toán chi năm 2022.

+ Chi thực hiện chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP là 145 tỷ 538 triệu đồng, chính sách này bố trí trong chi cân đối từ năm 2022.

+ Kinh phí hỗ trợ học sinh trung học phổ thông thuộc vùng đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP là 25 tỷ 570 triệu đồng, chính sách này bố trí trong chi cân đối từ năm 2022.

+ Kinh phí hỗ trợ học bổng cho học sinh dân tộc nội trú là 60 tỷ 083 triệu đồng, chính sách này bố trí trong chi cân đối từ năm 2022.

+ Chi hỗ trợ sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi là 158 tỷ 726 triệu đồng, bằng với dự toán chi năm 2022.

+ Chi đóng và hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho các đối tượng theo quy định của Luật Bảo hiểm y tế là 806 tỷ 857 triệu đồng, tăng 7,79% so với dự toán chi năm 2022.

c) Trích bổ sung Quỹ Dự trữ tài chính là 01 tỷ đồng, bằng dự toán năm 2022.

d) Dự phòng ngân sách là 221 tỷ 085 triệu đồng, tăng 7,23% so với dự toán năm 2022.

 **3. Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu của ngân sách Trung ương là 3.346 tỷ 117 triệu đồng (tăng 91,71% so dự toán đầu năm 2022), bao gồm:**

a) Chương trình, mục tiêu (vốn đầu tư) để thực hiện các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ số tiền: 2.660 tỷ 495 triệu đồng, tăng 60,04% so với dự toán năm 2022.

b) Bổ sung nhiệm vụ, mục tiêu khác là 91 tỷ 282 triệu đồng, tăng 10,04% so dự toán năm 2022, do một số khoản chi được bố trí vào cân đối ngân sách địa phương từ năm 2023.

c) Bổ sung kinh phí thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia số tiền: 594 tỷ 340 triệu đồng.

Dự toán thu, chi ngân sách địa phương tỉnh Sóc Trăng năm 2023 nêu trên chưa bao gồm chi từ số thu chuyển nguồn, từ kết dư ngân sách 2022 chuyển sang năm 2023 (sau thời gian chỉnh lý quyết toán ngân sách năm 2022 sẽ xác định chính thức kinh phí chuyển nguồn, số kết dư và Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ báo cáo Thường trực Tỉnh ủy và trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định).

**IV. Cân đối thu – chi ngân sách địa phương năm 2023:**

* Tổng thu ngân sách địa phương: 14.400 tỷ 362 triệu đồng.
* Tổng chi ngân sách địa phương: 14.588 tỷ 962 triệu đồng.
* Bội chi ngân sách địa phương là 188 tỷ 600 triệu đồng, để thực hiện các dự án từ nguồn Chính phủ vay về cho vay lại: Dự án Mở rộng nâng cấp đô thị Việt Nam - Tiểu dự án thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, là 188 tỷ 600 triệu đồng.

**V. Phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh:**

Dự toán chi ngân sách cấp tỉnh (bao gồm dự toán chi các đơn vị thuộc cấp tỉnh và bổ sung cho ngân sách huyện, thị xã, thành phố) là 14.010 tỷ 112 triệu đồng, trong đó:

a) Dự toán chi các đơn vị thuộc cấp tỉnh là 9.289 tỷ 603 triệu đồng, bao gồm:

a.1) Dự toán chi theo phân cấp: 5.943 tỷ 486 triệu đồng.

a.2) Dự toán chi các chương trình mục tiêu: 3.346 tỷ 117 triệu đồng.

b) Dự toán chi bổ sung cân đối theo phân cấp cho ngân sách huyện, thị xã, thành phố là 4.403 tỷ 799 triệu đồng.

c) Dự toán chi bổ sung có mục tiêu cho ngân sách huyện, thị xã, thành phố là 316 tỷ 710 triệu đồng.

Phần thứ ba:

BIỆN PHÁP CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

THU - CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2023 của tỉnh Sóc Trăng, các ngành, các cấp cần tập trung thực hiện một số biện pháp chủ yếu sau:

**I.** **Về thu ngân sách:**

1. Năm 2023 là năm thứ hai thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022 – 2025. Trên cơ sở dự toán thu năm 2023 được Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh giao, ngành Thuế và các huyện, thị xã và thành phố triển khai giao nhiệm vụ thu cho các đơn vị trực thuộc và chính quyền cấp dưới phải đảm bảo không thấp hơn chỉ tiêu cấp trên giao; đồng thời, đề ra các giải pháp và triển khai thực hiện đồng bộ ngay từ đầu năm. Tăng cường quản lý nguồn thu, chống thất thu, trốn lậu thuế, chống buôn lậu và gian lận thương mại, hạn chế nợ đọng thuế theo quy định của Luật quản lý thuế; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế nhằm nâng cao tính tuân thủ pháp luật về thuế.

2. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính trên tất cả các lĩnh vực thuộc chức năng quản lý nhà nước ở địa phương, nhằm tạo môi trường thông thoáng cho đầu tư phát triển và giảm thiểu phiền hà cho doanh nghiệp, người dân, thu hút mạnh đầu tư; thực hiện tốt nguyên tắc công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước ở các cấp, các ngành; phổ biến rộng rãi, niêm yết công khai quy chế, quy trình, thủ tục hành chính trong xử lý công việc tại công sở; rà soát điều chỉnh những thủ tục hành chính không còn phù hợp để loại bỏ; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước, tạo điều kiện thúc đẩy sản xuất trong nước và là một trong những công cụ quản lý kinh tế vĩ mô có hiệu quả, hiệu lực của Đảng và Nhà nước, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính theo mục tiêu của Chính phủ. Những yếu tố trên đã góp phần quan trọng trong tăng trưởng kinh tế của tỉnh. Qua đó, các tổ chức cá nhân sẽ thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh, đóng góp cho thu ngân sách nhà nước

3. Kiện toàn Ban chỉ đạo chống thất thu và xử lý nợ đọng thuế; Phát huy vai trò hoạt động Hội đồng tư vấn xã, phường, thị trấn tham gia khảo sát doanh thu, điều chỉnh bộ thuế hộ kinh doanh theo đúng quy mô hoạt động, đảm bảo tăng thu hợp lý, công bằng.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, đối chiếu việc in, phát hành và sử dụng hóa đơn của các tổ chức, cá nhân, nhằm kịp thời phát hiện các tổ chức, hộ, cá nhân có hành vi vi phạm, như bán hành không xuất hóa đơn, sử dụng hóa đơn bất hợp pháp để hợp thức hóa chứng từ gây thất thu NSNN.

5. Đôn đốc kịp thời nộp các khoản thuế, phí, lệ phí và các khoản thu theo quy định vào NSNN, kiểm soát chặt chẽ và chủ động xử lý không để phát sinh mới tiền nợ thuế; Thực hiện nghiêm và áp dụng các biện pháp cưỡng chế nợ theo đúng quy định đối với khoản nợ khó thu, người nộp thuế chây ỳ nợ thuế.

**II. Về chi ngân sách:**

1. Tiếp tục thực hiện quyết liệt, linh hoạt, hiệu quả “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe nhân dân, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong trạng thái bình thường mới. Các cấp ngân sách và các đơn vị sử dụng ngân sách cần chủ động sắp xếp để tập trung cho các nhiệm vụ trọng tâm, tiếp tục thực hiện các giải pháp kiềm chế lạm phát ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo an sinh xã hội theo Nghị quyết của Chính phủ.

2. Điều hành chi ngân sách theo dự toán đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua. Thực hiện đúng nguyên tắc cân đối ngay từ đầu và bố trí nguồn dự phòng để đảm bảo các yêu cầu, nhiệm vụ chi cấp thiết chưa lường hết trong dự toán đầu năm như: Phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh.... Đối với những công việc phát sinh ngoài kế hoạch, ngoài dự toán, các đơn vị, địa phương phải chủ động sắp xếp lại các khoản chi trong phạm vi nguồn thu và dự toán kinh phí đã được phân bổ đầu năm để đảm bảo thực hiện.

3. Tăng cường chỉ đạo công tác quản lý thị trường, thường xuyên kiểm tra, kiểm soát và thực hiện xử phạt hành chính trong việc chấp hành các quy định về kê khai, đăng ký, niêm yết giá, nhất là tập trung vào các mặt hàng thiết yếu; ngăn chặn kịp thời các hành vi đầu cơ, nâng giá bất hợp lý.

4. Đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ hỗ trợ từ ngân sách để chi cho công tác an sinh xã hội theo quy định. Các ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên cơ sở rà soát thống kê các đối tượng thụ hưởng, rà soát cơ sở dữ liệu sát với thực tế để chỉ đạo và thực hiện chi trả kịp thời, đảm bảo công bằng, đúng đối tượng.

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm toán, công tác tự kiểm tra và đề cao vai trò, trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong việc sử dụng ngân sách phải đảm bảo đúng đối tượng, đúng chế độ, có hiệu quả và tiết kiệm. Tổ chức công khai tài chính, minh bạch trong chi tiêu, rõ ràng trong quản lý. Đẩy mạnh và thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nhất là trong quản lý tài chính, tài sản, đất đai gắn với cơ chế tự chủ tự chịu trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị trên cơ sở giám sát của tổ chức chính trị, xã hội, CBCC, VC và quần chúng nhân dân.

6. Chi đầu tư XDCB phải đảm bảo đầy đủ thủ tục theo quy định. Tăng cường công tác chỉ đạo và nâng cao trách nhiệm của chủ đầu tư trong công tác quyết toán dự án hoàn thành đưa vào sử dụng để sớm phát huy hiệu quả sử dụng tài sản đã được đầu tư.

7. Chi chương trình mục tiêu và mục tiêu khác phải đảm bảo đúng từng mục tiêu, chương trình và dự án (cả về tổng mức và chi tiết); nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng vốn của các chương trình trên cơ sở lồng ghép các dự án, chương trình của địa phương nhất là lồng ghép với việc thực hiện các dự án, chương trình mục tiêu quốc gia về nông thôn mới và đảm bảo thanh toán, quyết toán đúng chế độ quy định hiện hành.

 *(Đính kèm các biểu số liệu chi tiết theo quy định tại Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23/3/2017 của Chính phủ và dự thảo Nghị quyết)*

Phần thứ 4

KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH – NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

 03 NĂM 2023 – 2025.

**1. Dự toán thu ngân sách nhà nước 03 năm 2023-2025:**

Giai đoạn 2023 – 2025, tiếp theo của giai đoạn ổn định ngân sách nhà nước 2022 – 2026, tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV; thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030. Trước tác động ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19, tình hình kinh tế thế giới ẩn chứa nhiều rủi ro và thách thức; kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2023 – 2025 còn nhiều khó khăn, thách thức.

Kế hoạch thu ngân sách Nhà nước 03 năm 2023-2025 được lập trên cơ sở cập nhật kế hoạch 03 năm 2022-2024; dự toán thu ngân sách Nhà nước năm 2023 và mức tăng trưởng thu dự kiến cho năm 2024, năm 2025 đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

Qua rà soát tốc độ tăng thu ngân sách hàng năm, số liệu xây dựng dự toán năm 2023, trên cơ sở rà soát nguồn thu trên địa bàn, dự báo tình hình phát triển kinh tế - xã hội, dự kiến tình hình sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh, thu từ hoạt động xuất nhập khẩu, dự toán thu năm 2024 là: 4.776 tỷ đồng, tăng 6,54% so với dự toán năm 2023; Dự toán thu năm 2025 là: 5.210 tỷ đồng, tăng 9,09% so với dự toán năm 2024.

2. **Dự toán chi cân đối ngân sách địa phương tỉnh Sóc Trăng 03 năm 2023-2025:**

Trên cơ sở dự toán thu ngân sách nhà nước trong cân đối và thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp giai đoạn 2023 - 2025 và dự kiến định mức phân bổ chi thường xuyên giai đoạn 2022 – 2026 (không bao gồm bổ sung có mục tiêu), cụ thể một số nội dung:

1. Chi đầu tư phát triển trong cân đối giai đoạn 2023 -2025: 2.886 tỷ tăng 12,38% so với dự toán năm 2022

2. Chi thường xuyên giai đoạn 2023 -2025 bình quân mỗi năm tăng 9,42% so với ước thực hiện năm 2022, cụ thể:

- Năm 2023: dự toán chi thường xuyên là 8.135 tỷ đồng (lương cơ sở 1.490.000 đồng/tháng), tăng 5,97% so dự toán giao đầu năm 2022.

- Năm 2024: dự toán chi thường xuyên số tiền 8.948 tỷ đồng đạt 9,99% so với năm 2023.

- Năm 2025, dự toán chi thường xuyên số tiền là 9.396 tỷ đồng, đạt 5,00% so với năm 2024.

Nội dung chi thường xuyên trong dự toán giai đoạn 2023 -2025, chủ yếu tăng chi cho nhiệm vụ Giáo dục và Đào tạo, tăng do nâng bậc lương thường xuyên, ... các chế độ chính sách chi trong cân đối ngân sách.

Trên đây báo cáo về tình hình thực hiện nhiệm vụ thu - chi ngân sách năm 2022 và dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, dự toán chi ngân sách địa phương năm 2023, kế hoạch tài chính ngân sách 03 năm 2023 – 2025 tỉnh Sóc Trăng.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| *Nơi nhận:* - Văn phòng Chính phủ (HN, TP.HCM); - Bộ Tài chính, Tổng Cục Thuế;- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;- Kiểm toán Nhà nước Khu vực V;- TT. HĐND tỉnh;- Đại biểu HĐND tỉnh;- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Sóc Trăng;- CT và các PCT UBND tỉnh;- Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh;- HTĐT: hdndsoctrang@soctrang.gov.vn;- Lưu: VT. | TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**CHỦ TỊCH** |